

Số 10 /QĐ-CĐĐTĐL

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc miễn, giảm học phí và hưởng chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên
Hệ Cao đẳng, hệ Trung cấp, đợt 1 - năm học 2021 – 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Gọi là Nghị định 81);

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TTLT-BLĐTĐBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016 Hướng dẫn thực hiện chính sách nội trú quy định tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTG ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học Cao đẳng, Trung cấp (Gọi là Thông tư 12);

Căn cứ Thông tư số 36/2015/TT-BLĐTĐBXH ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và xã hội hướng dẫn hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với các mạng và con của họ (Gọi là Thông tư 36);

Căn cứ văn bản hợp nhất số 1312/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 05/04/2019 của Bộ trưởng Bộ lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách nội trú quy định tại Quyết định số 53/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú với học sinh, sinh viên học hệ cao đẳng, trung cấp (Gọi là văn bản hợp nhất 1312);

Căn cứ thông báo số 271/TB - CĐĐTĐL ngày 05/10/2021 về việc thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Biên bản họp xét chế độ ưu đãi giáo dục cho học sinh, sinh viên ngày 05/01/2022;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét miễn, giảm học phí và chính sách nội trú cho 108 học sinh, sinh viên, cụ thể như sau:

- Miễn học phí:

+ Hệ cao đẳng: 04 sinh viên

+ Hệ trung cấp: 91 học sinh



- Giảm 70% học phí:
 - + Hệ cao đẳng: 05 sinh viên
 - + Hệ trung cấp: 0 học sinh
- Giảm 50% học phí:
 - + Hệ cao đẳng: 01 sinh viên
 - + Hệ trung cấp: 0 học sinh
- Hưởng chế độ chính sách nội trú:
 - + Hệ cao đẳng: 07 sinh viên
 - + Hệ trung cấp: 0 học sinh

(Có danh sách HSSV và thời gian được hưởng cụ thể kèm theo)

Điều 2. Các học sinh, sinh viên được miễn, giảm học phí và chính sách nội trú phải chấp hành mọi quy định hiện hành liên quan đến chế độ, chính sách ưu đãi trong giáo dục.

Điều 3. Các ông, bà phụ trách các phòng, khoa, trung tâm trong trường và các học sinh, sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Như Điều 3;

Lưu VT; CT HSSV.

U. HIỆU TRƯỞNG 



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Tuyết Thanh

**DANH SÁCH HSSV ĐƯỢC XÉT MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ
HƯỞNG CHÍNH SÁCH NỘI TRÚ ĐỢT 1 NĂM HỌC 2021 – 2022**

(Kèm theo Quyết định số 10/QĐ-ĐTĐL ngày 15 tháng 1 năm 2022)

1. Hệ Cao đẳng: 17 HSSV

TT	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Thời gian được hưởng
1.1	Miễn học phí: 04 HSSV			
1.	Nguyễn Thanh Kha	48ĐĐT	Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	Miễn học phí từ tháng 8/2021 đến hết khóa học
2.	Trương Quang Tân	48LTML	Con của bệnh binh.	Miễn học phí từ tháng 8/2021 đến hết khóa học
3.	Lý Văn Tinh	48KTML1	- Dân tộc Nùng - Hộ nghèo	- Miễn học phí từ tháng 8/2021 đến hết 12/2021; - Đến tháng 01/2022 nộp bổ sung giấy xác nhận hộ nghèo, cận nghèo để tiếp tục hưởng chế độ MHP.
4.	Vũ Đức Tiến	47KTML1	HSSV bị khuyết tật	Miễn học phí từ tháng 8/2021 đến hết khóa học
1.2	Giảm học phí 70%: 05 HSSV			
1.	Lý Phương Nghiệp	48ĐĐT	- Dân tộc Tày - HKTT: thôn Bản Muối, xã Lâm Thượng, huyện Lục Yên, Yên Bái <i>(thuộc xã khu vực III theo QĐ 861/QĐ-TTg, 4/6/2021)</i>	Giảm 70% học phí từ tháng 8/2021 đến hết khóa học.
2.	Hoàng Văn Diễm	48CNTT	- Dân tộc Tày - HKTT: thôn Làng Mỏ, xã Trấn Yên, huyện Bắc Sơn, Lạng Sơn <i>(thuộc xã khu vực III theo QĐ 861/QĐ-TTg, 4/6/2021)</i>	Giảm 70% học phí từ tháng 8/2021 đến hết khóa học.
3.	Trịnh Tiến Trình	48ĐĐT	- Dân tộc: Dao - HKTT: thôn Tân Tiến, xã Long Đồng, huyện Bắc Sơn, Lạng Sơn <i>(thuộc xã khu vực III theo QĐ 861/QĐ-TTg, 4/6/2021)</i>	Giảm 70% học phí từ tháng 8/2021 đến hết khóa học.
4.	Bùi Quyết Tâm	48KTML1	- Dân tộc: Mường - HKTT: xóm Chạo, xã Cuối Hạ, huyện Kim Bôi, Hòa Bình <i>(thuộc xã khu vực III theo QĐ 861/QĐ-TTg, 4/6/2021)</i>	Giảm 70% học phí từ tháng 8/2021 đến hết khóa học.
5.	Bùi Anh Tú	47KTML3	- Dân tộc: Mường - HKTT: xóm Mường Dạ, xã Nhân Mỹ, huyện Tân Lạc, Hòa Bình <i>(thuộc xã khu vực III theo QĐ 861/QĐ-TTg, 4/6/2021)</i>	Giảm 70% học phí từ tháng 8/2021 đến hết khóa học.

1.3 Giảm học phí 50%: 01 HSSV				
1.	Nguyễn Văn Tùng	48ĐĐT	Con cán bộ, CNVC mà cha bị tai nạn lao động, được hưởng trợ cấp thường xuyên	Giảm 50% học phí từ tháng 8/2021 đến hết khóa học.
1.4 Hưởng chế độ chính sách nội trú: 07 HSSV				
1.	Trịnh Tiến Trình	48ĐĐT	- Dân tộc: Dao - Thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	- Được tính từ tháng 8/2021 đến hết khóa học; - Được hỗ trợ 100% mức tiền lương cơ sở/ tháng; - Được hỗ trợ 1 lần 1 triệu đồng/ khóa đào tạo; - Hỗ trợ tiền đi lại 200.000đ/ năm.
2.	Lý Văn Tinh	48KTML1	- Dân tộc: Nùng - Thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	- Được tính từ tháng 8/2021 đến hết khóa học; - Được hỗ trợ 80% mức tiền lương cơ sở/ tháng; - Được hỗ trợ 1 lần 1 triệu đồng/ khóa đào tạo; - Hỗ trợ tiền đi lại 200.000đ/ năm.
3.	Bùi Quang Hậu	48CĐT	- Tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú	- Được tính từ tháng 8/2021 đến hết khóa học; - Được hỗ trợ 80% mức tiền lương cơ sở/ tháng; - Được hỗ trợ 1 lần 1 triệu đồng/ khóa đào tạo; - Hỗ trợ tiền đi lại 200.000đ/ năm.
4.	Dương Quang Sơn	48ĐCN	- Người tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú	
5.	Nguyễn Văn Ngọc	48TĐH	- Người tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú	
6.	Nguyễn Thành Hưng	48TĐH	- Người tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú	
7.	Đình Công Kiên	48KTML1	- Người tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú	

2. Hệ trung cấp:

1.1. Miễn học phí

+ Số lượng: 91/91

+ Đối tượng: Tốt nghiệp THCS

+ Thời gian hưởng: Miễn học phí từ tháng 8/2021 đến hết khóa học

TT	Họ tên	TT	Họ tên
Lớp 48ĐT2: 29 học sinh			
1.	Phạm Hùng Anh	15.	Phạm Văn Khả
2.	Nguyễn Tiến Anh	16.	Trần Trung Kiên
3.	Nguyễn Việt Anh	17.	Lê Thanh Kiều
4.	Trịnh Quốc Anh	18.	Phùng Hải Nam
5.	Nguyễn Thiên Cảnh	19.	Diệm Thị Kim Ngân
6.	Nguyễn Hải Dương	20.	Nguyễn Đức Nhật
7.	Trần Văn Đường	21.	Thào A Phà
8.	Nguyễn Tài Giang	22.	Phạm Văn Phúc
9.	Nguyễn Ngọc Hải	23.	Nguyễn Duy Quang

10.	Nguyễn Văn Hoàng	24.	Nguyễn Nhật Quang
11.	Trịnh Mạnh Hùng	25.	Nguyễn Bá Quỳnh
12.	Nguyễn Việt Hùng	26.	Nguyễn quang sáng
13.	Nguyễn Danh Huy	27.	Nguyễn Trọng Hoàng Sơn
14.	Phạm Văn Huy	28.	Phạm Quyết Thắng
		29.	Đoàn Quốc Toàn

TT	Họ tên	TT	Họ tên
Lớp 48DC2: 14 học sinh			
1.	Hoàng Khoa An	8.	Nguyễn Tiến Linh
2.	Lại Hồng Duy	9.	Nguyễn Ngọc Linh
3.	Đỗ Tiến Đạt	10.	Vũ Ngọc Minh
4.	Đỗ Hoàng Hải	11.	Trịnh Văn Ngọc
5.	Đỗ Việt Hoàng	12.	Phạm Văn Phú
6.	Nguyễn Minh Huân	13.	Hà Anh Quân
7.	Bùi Mạnh Khải	14.	Kiều Minh Vũ

TT	Họ tên	TT	Họ tên
Lớp 48DH2: 15 HS			
1.	Nguyễn Tùng Anh	8.	Vũ Kỳ Lân
2.	Đỗ Ngọc Anh	9.	Vũ Nhật Tuấn Linh
3.	Phan Ngọc Ánh	10.	Trần Hải Ngân
4.	Nguyễn Nguyên Chính	11.	Nguyễn Bảo Sơn
5.	Nguyễn Đức Huy	12.	Đỗ Đức Tiến
6.	Mai Văn Huy	13.	Nguyễn Ngọc Trang
7.	Nguyễn Văn Huỳnh	14.	Đặng Hữu Phúc Thiên
		15.	Đặng Nguyễn Thiên Thiên

TT	Họ tên	TT	Họ tên
Lớp 48IT2: 33 HS			
1.	Tô Việt Anh	17.	Vũ Hoài Nam
2.	Nguyễn Duy Anh	18.	Nguyễn Văn Phong
3.	Nguyễn Đức Anh	19.	Đào Duy Phong
4.	Đặng Quốc Anh	20.	Nguyễn Đình Phúc
5.	Trần Thị Diệu	21.	Phạm Minh Quang
6.	Phạm Đức Duy	22.	Đặng Thanh Sơn
7.	Nguyễn Vương Anh Đức	23.	Nguyễn Anh Tài
8.	Nguyễn Lê Minh Đức	24.	Phạm Ngọc Thạch

9.	Nguyễn Xuân Hiếu	25.	Nguyễn Đức Thắng
10.	Đặng Minh Hoàn	26.	Nguyễn Cao Thắng
11.	Nguyễn Khắc Hoàng	27.	Nguyễn Đình Thịnh
12.	Nguyễn Văn Khuyến	28.	Nguyễn Việt Tiến
13.	Lê Thành Long	29.	Nguyễn Song Toàn
14.	Nguyễn Thành Long	30.	Trần Nam Trung
15.	Nguyễn Hữu Lộc	31.	Trần Xuân Tùng
16.	Nguyễn Nhật Minh	32.	Vương Hải Yến
		33.	Nguyễn Quang Minh

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Phó Chủ tịch Hội đồng



Nguyễn Phương Anh

YH 046